

**CÔNG TY CP NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số: 42 /2026/SKV

V/v tự công bố sản phẩm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2026



Ký bởi: SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký: 20-
03-2026
08:18
+07:00

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN

Số: 42/2026/SKV

Ngày: 20/3/2026

Chuyển:.....

Số và ký hiệu:.....

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa kính gửi Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa hồ sơ tự công bố sản phẩm Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

Hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy chứng nhận ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP;
- Bản tự công bố sản phẩm (Số: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026);
- Bản tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm (Số: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026);
- Nhãn sản phẩm dự kiến; *handwritten*
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm. *handwritten*

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRI



Nguyễn Khoa Bảo

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH, KSCL

Handwritten text in a rectangular box, possibly a library or archival stamp, containing the number 434.

A circular stamp or seal, likely an official mark, with illegible text inside.



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 4201624478

Đăng ký lần đầu: ngày 03 tháng 12 năm 2014

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 21 tháng 07 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH HOA SALANGANES NEST SOFT DRINK JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258.3745601

Số Fax: 0258.3745605

Thư điện tử:

sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn

Website:

www.yensaokhanhhoasanest.com.vn

3. Vốn điều lệ: 230.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 23.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN KHOA BẢO

Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *06/04/1972*

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân : *046072013016*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Địa chỉ liên lạc: STH03-24 đường 8A, Khu đô thị Lê Hồng Phong 2, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Võ Minh Khoa



भारत सरकार
रक्षा विभाग

आज्ञा संख्या: 100/100/100/100/100
दिनांक: 10/10/10

श्री. राजेश कुमार
आवास नं. 100, दिल्ली-110001

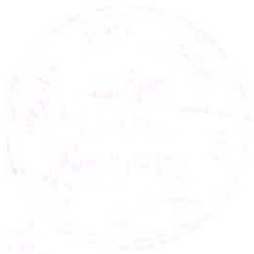
आज्ञा संख्या: 100/100/100/100/100
दिनांक: 10/10/10

श्री. राजेश कुमार
आवास नं. 100, दिल्ली-110001

आज्ञा संख्या: 100/100/100/100/100
दिनांक: 10/10/10

श्री. राजेश कुमार
आवास नं. 100, दिल्ली-110001

रक्षा विभाग
नया दिल्ली



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ: **YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vinh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

Hệ thống Quản lý Chất lượng

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 3

Số chứng chỉ: MSCS/VN017-45605/Q-0032

Lần ban hành: 03

Ngày phê duyệt: 06.03.2026

Lần sửa đổi: Không

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017

Hiệu lực đến: 05.03.2029

Ngày sửa đổi: Không



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

GIẤY CHỨNG NHẬN

Được cấp cho Ông: **TRẦN VĂN AN** (Số Căn cước công dân: **9000000000000000000**)

Đã hoàn thành các nội dung học tập và thực hành theo chương trình đào tạo của Trường Đại học Công nghệ (ĐH Công nghệ).

Thời gian học tập: Từ ngày **01/01/2015** đến ngày **31/12/2015**.

Đã đạt các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ theo quy định của Trường Đại học Công nghệ.

Được công nhận là **ĐI** (Đạt) theo quy định của Trường Đại học Công nghệ.

PRO 001/2015

Hệ thống Quản lý Chất lượng

Đã được cấp chứng nhận theo quy định của Trường Đại học Công nghệ.

Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày cấp.

Trường Đại học Công nghệ (ĐH Công nghệ) - Đơn vị cấp chứng nhận.

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Ngày cấp: **31/12/2015**

Địa điểm cấp: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Ngày cấp: **31/12/2015**

Địa điểm cấp: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**

Chức vụ: **TRƯỞNG**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: Trường Đại học Công nghệ, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.3756.2222 - Fax: 028.3756.2223

Website: www.hcmute.edu.vn

Chứng nhận này chỉ có giá trị khi được cấp và không thể chuyển nhượng.

Trường Đại học Công nghệ (ĐH Công nghệ) - Đơn vị cấp chứng nhận.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ: **YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 14001:2015

Hệ thống Quản lý Môi trường

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 3

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/E-0032

Lần ban hành: 03

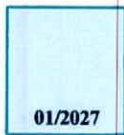
Ngày phê duyệt: 06.03.2026

Hiệu lực đến: 05.03.2029

Lần sửa đổi: Không

Ngày sửa đổi: Không

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam
www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

ADMINISTRATIVE PROCEDURE ACT

Section 552 of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552) provides for the disclosure of information from agency records. This section is often referred to as the Freedom of Information Act (FOIA).

RIGHT TO ACCESS

Section 552(a) of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552(a)) provides for the disclosure of information from agency records.

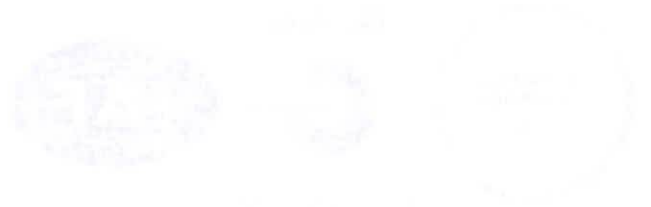
EXEMPTIONS

Section 552(b) of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552(b)) provides for the disclosure of information from agency records.

FOIA REQUEST

Section 552(a) of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552(a)) provides for the disclosure of information from agency records.

Section 552(a) of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552(a)) provides for the disclosure of information from agency records.



FOIA REQUEST

Section 552(a) of the Administrative Procedure Act (5 U.S.C. § 552(a)) provides for the disclosure of information from agency records.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ: KHÁNH HÒA
YẾN SÀO

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 22000:2018

Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/F-0032

Lần ban hành: 03

Ngày phê duyệt: 06.03.2026

Lần sửa đổi: Không

Ngày chứng nhận ban đầu: 29.04.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2029

Ngày sửa đổi: Không



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam
www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

CONFIDENTIAL

MEMORANDUM FOR THE DIRECTOR, FBI

RE: [Illegible]

1. [Illegible]

2. [Illegible]

3. [Illegible]

4. [Illegible]

5. [Illegible]

6. [Illegible]

7. [Illegible]

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

HACCP Codex

HACCP Codex Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn
Các hướng dẫn áp dụng Phụ lục (CXC-1-1969), Rev.6-2022

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/H-012

Lần ban hành: 03

Ngày phê duyệt: 06.03.2026

Lần sửa đổi: Không

Ngày chứng nhận ban đầu: 05.03.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2029

Ngày sửa đổi: Không



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

ĐIỀU CHỈNH NHẬN

ĐIỀU CHỈNH NHẬN

The document is a receipt for the adjustment of the account. It is dated 15/10/2023. The amount is 10,000,000 VND. The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.



Signature

Name

Date

Signature

Name

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

The receipt is issued by the company and is valid for 30 days.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

GMP

Thực Hành Sản Xuất Tốt

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Số chứng chỉ: 017-24478-GMP

Lần ban hành: 01

Ngày phê duyệt: 10.06.2025

Hiệu lực đến: 09.06.2028

Lần sửa đổi: 01

Ngày sửa đổi: 12.08.2025

Ngày chứng nhận ban đầu: 10.06.2025



Đánh giá giám sát lần 1



TS. Hà Tuấn Anh
Tổng giám đốc



Đánh giá giám sát lần 2



Chứng nhận này chỉ có hiệu lực khi công ty hoàn thành các cuộc Đánh giá giám sát hàng năm và có Quyết định duy trì từ QMS Việt Nam.

GIẤY CHỨNG NHẬN

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV).**

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

Email: sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn

sanvinest@sanvinest.com.vn

Website: <http://www.yensaokhanhhoasanest.com.vn>

<http://www.sanvinest.com.vn>

Mã số doanh nghiệp: 4201624478.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

2. Thành phần: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

- 01 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton. Thể tích thực: 62 ml.

- 06 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 372 ml (06 lọ x 62 ml).

- Sản phẩm được chứa trong bao bì lọ thủy tinh, nắp nhựa, chụp màng co lọ và nắp lọ.

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất

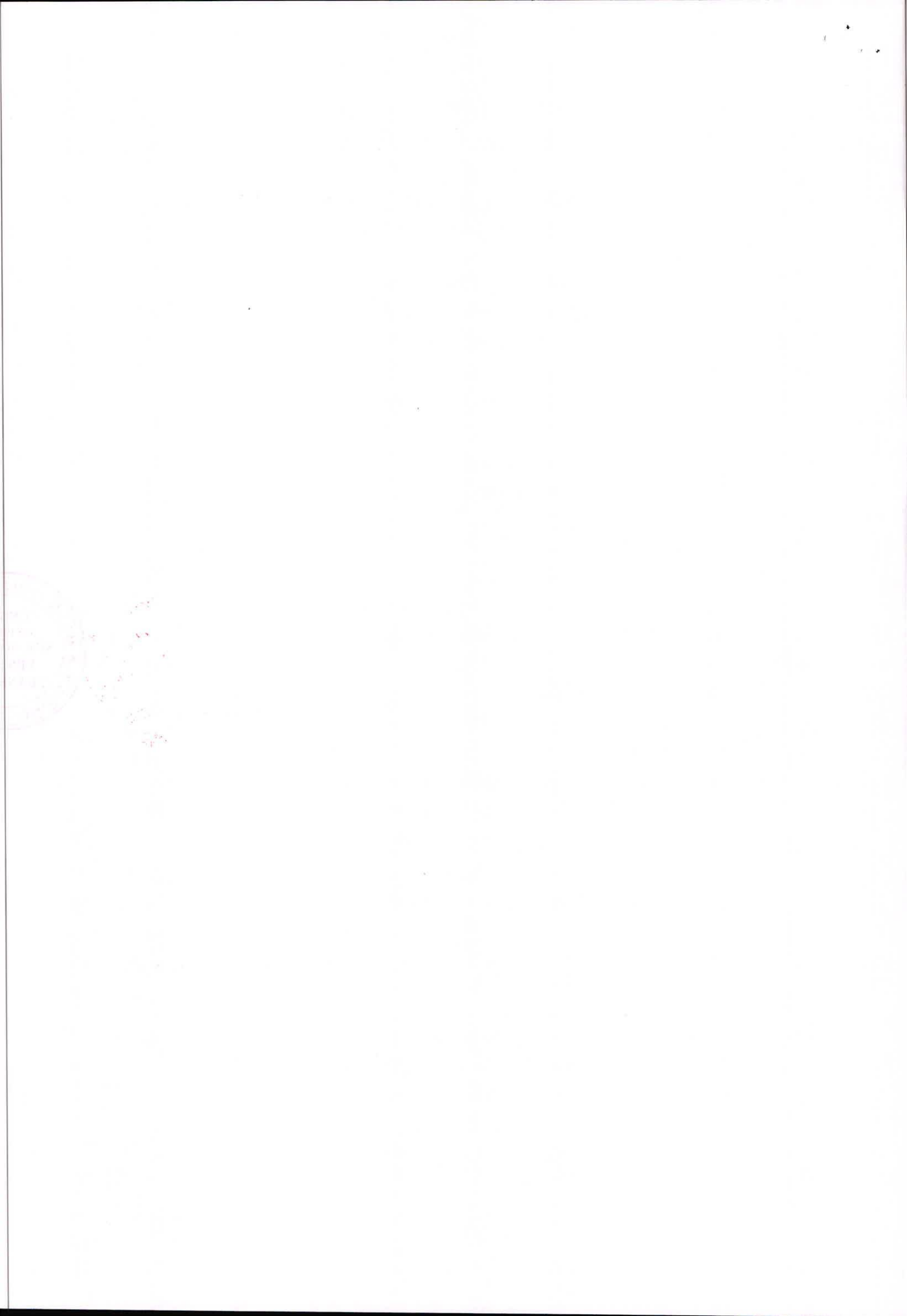
Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.





6. Nội dung khác

Nước Yên sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yên sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Nước Yên sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Nước Yên sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
2. Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
3. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023: Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
4. Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) số: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yên sào Khánh Hòa.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố. *huu* *hanhluu*

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 02 năm 2026. *thao*
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YÊN SÀO KHÁNH HÒA**



Nguyễn Khoa Bảo

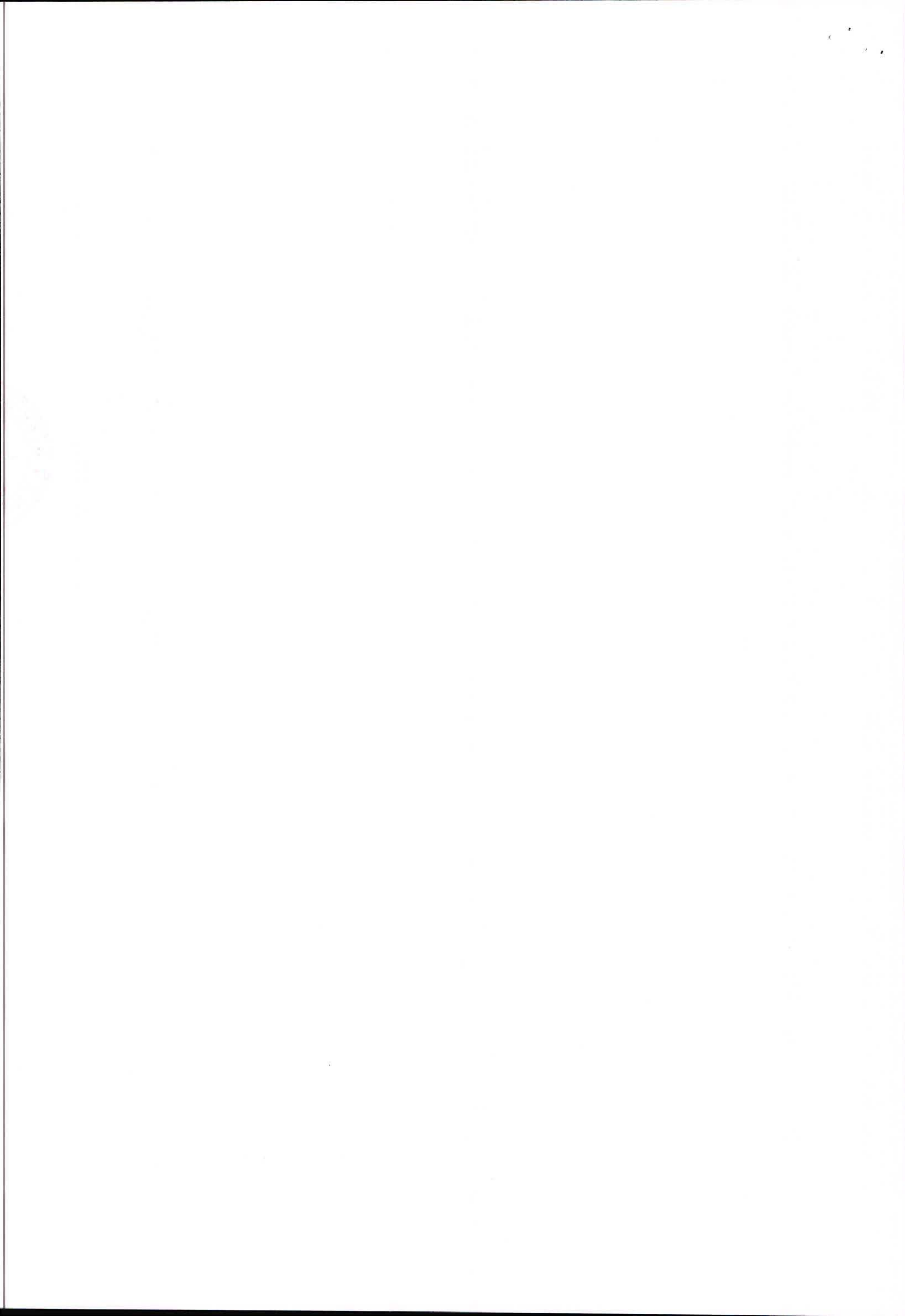


BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ SẢN PHẨM

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA	ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN	Số TCCS: 211- Sanvinest/CPNGKYSKH/2026
	NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST	

I. Yêu cầu kỹ thuật

Stt	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Mức quy định	Mức đăng ký chất lượng
Chỉ tiêu cảm quan: Phù hợp TCCS				
1	Trạng thái	-	TCCS	Dịch sánh, có Yến sào lơ lửng trong dịch.
2	Màu sắc	-	“	Màu trắng ngà đến vàng nhạt.
3	Mùi	-	“	Thơm mùi Yến sào đặc trưng. Không có mùi lạ.
4	Vị	-	“	Vị ngọt thanh.
Chỉ tiêu kim loại nặng: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT				
1	Chì (Pb)	mg/l	0,05	≤ 0,05
Chỉ tiêu vi sinh: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT				
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100	≤ 100
2	Coliforms	CFU/ml	10	≤ 10
3	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
4	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10	≤ 10
Phụ gia thực phẩm: Phù hợp Thông tư số 24/2019/TT-BYT; Thông tư số 17/2023/TT-BYT				
1	Agar (406)	mg/kg	GMP	≤ 5.000
2	Xanthan gum (415)	mg/kg	GMP	≤ 5.000
3	Sodium alginate (401)	mg/kg	GMP	≤ 5.000
4	Sodium carboxymethyl cellulose (466)	mg/kg	GMP	≤ 1.000



5	Hương liệu giống tự nhiên	mg/kg	TCCS ⁽¹⁾	≤ 2.500
6	Calcium lactate (327)	mg/kg	GMP	≤ 900
7	Steviol glycosid (960a)	mg/kg	200	≤ 200
Giá trị dinh dưỡng: Phù hợp TCCS				
1	Năng lượng (Energy)	kcal/62 ml	TCCS	10,0 - 16,3
2	Chất đạm (Protein)	g/62 ml	“	0,08 - 0,5
3	Sialic acid (N-Acetylneuraminic acid)	mg/62 ml	“	5,5 - 24,0
4	Carbohydrat (Carbohydrate)	g/62 ml	“	2,4 - 3,9
5	Đường tổng số (Total Sugars)	g/62 ml	“	2,2 - 3,1
6	Chất béo (Total Fat)	g/62 ml	“	0,0 - 0,5
7	Natri (Sodium)	mg/62 ml	“	0,1 - 7,2

Ghi chú:

(1): Bản tự công bố sản phẩm số 08/NhatTan/2026 ngày 24/02/2026.

II. Thành phần: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

III. Thời hạn sử dụng

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

IV. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- Hướng dẫn sử dụng:

- Uống trực tiếp từ lọ.
- Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát.

V. Thông tin cảnh báo

- Sử dụng hết khi mở nắp. Tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.

- Hình ảnh cảnh báo:



Bao bì tái chế



Bỏ rác đúng nơi quy định



VI. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

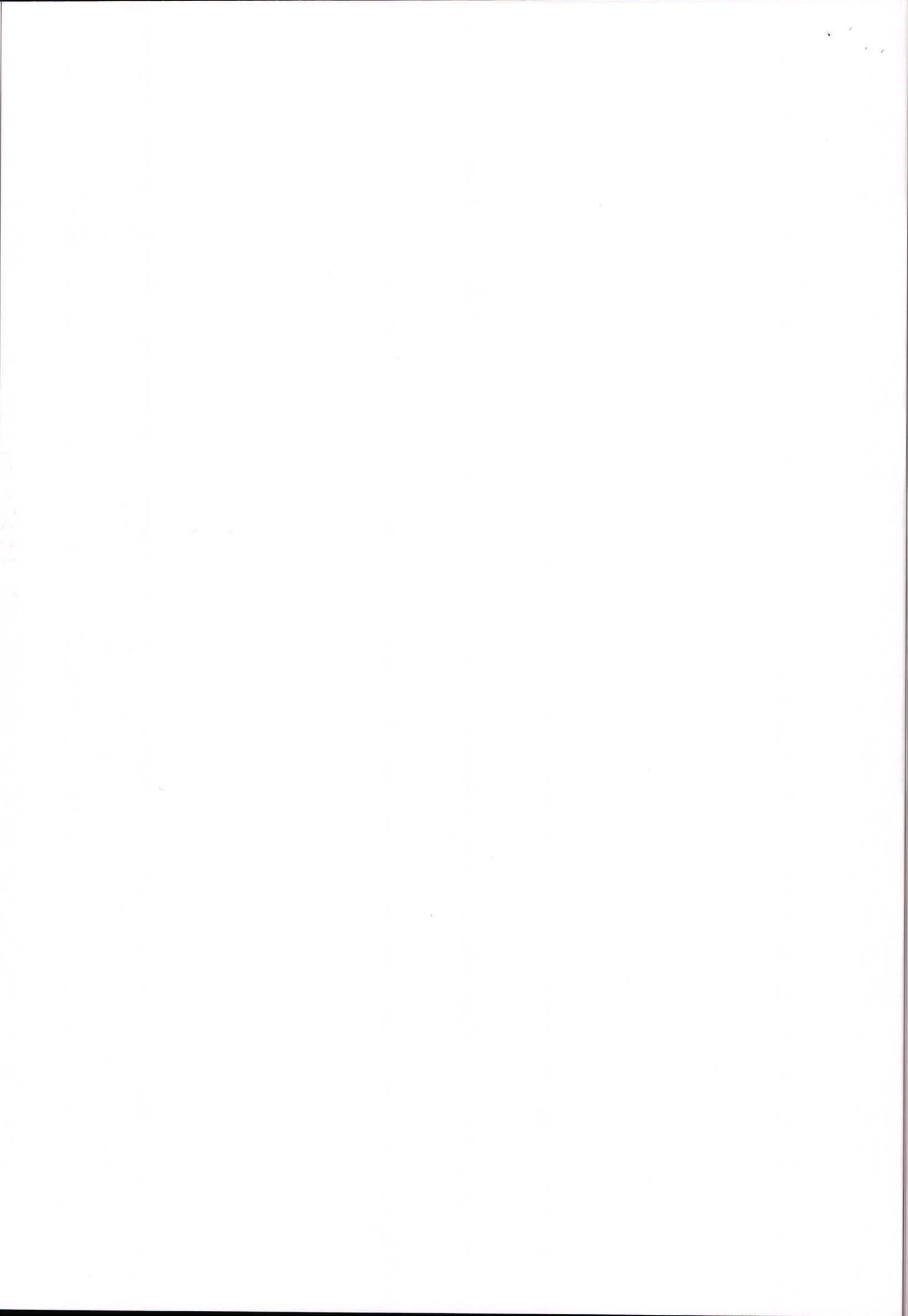
- 01 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton. Thể tích thực: 62 ml.

- 06 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 372 ml (06 lọ x 62 ml).

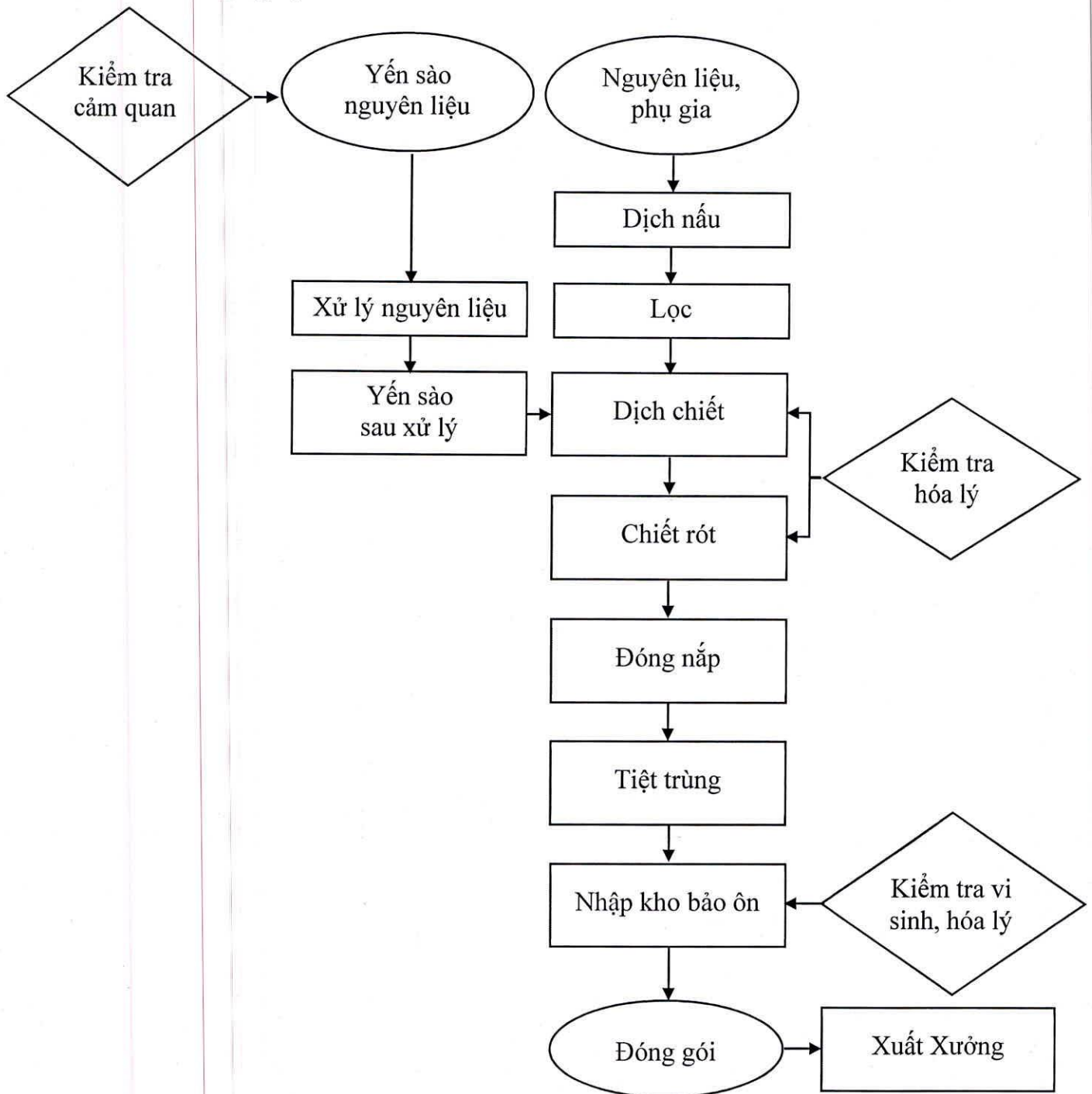
- Sản phẩm được chứa trong bao bì lọ thủy tinh, nắp nhựa, chụp màng co lọ và nắp lọ.

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.



VII. Quy trình sản xuất

1. Sơ đồ công nghệ



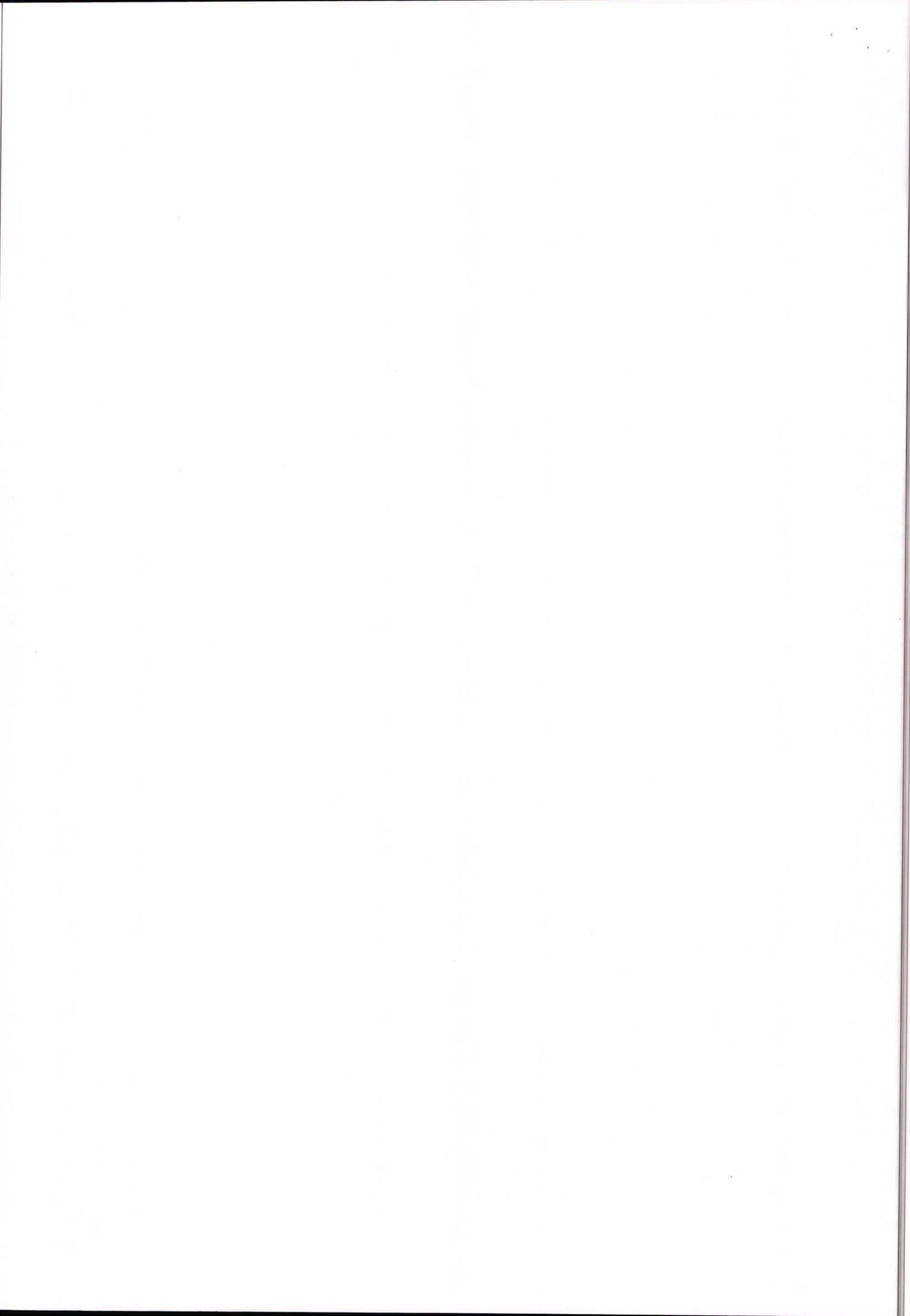
2. Thuyết minh quy trình

2.1. Xử lý nguyên liệu

Yến sào nguyên liệu được ngâm nước ấm, nhặt sạch tạp chất (lông chim yến). Sau đó, tiệt trùng Yến sào đã xử lý sạch ở chế độ 121°C trong 30 phút.

2.2. Dịch nấu, lọc, dịch chiết

Nấu dịch tan hoàn toàn rồi lọc qua thiết bị lọc. Cho Yến sào sau xử lý vào khuấy đều tạo thành dịch chiết, chuyển qua công đoạn chiết rót.



2.3. Chiết rót, đóng nắp

Lọ thủy tinh được rửa sạch hoàn toàn bằng thiết bị rửa tự động, sau đó lọ được chuyển vào hệ thống chiết rót. Tại đây, dịch chiết được chiết vào từng lọ theo nguyên lý định lượng và chuyển sang máy đóng nắp.

Công nhân kiểm tra về mức chiết, lỗi lọ, lỗi nắp, tạp chất, bán thành phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được chuyển qua công đoạn tiệt trùng.

2.4. Tiệt trùng, nhập kho bảo ôn, đóng gói

Bán thành phẩm được tiệt trùng ở chế độ 115°C trong 40 phút, sau đó được sấy khô, in date và nhập kho bảo ôn từ 3 - 5 ngày. Trong thời gian này, phòng Kiểm soát chất lượng sẽ kiểm tra các chỉ tiêu cảm quan, vi sinh, hóa lý, kiểm tra toàn bộ hồ sơ lần cuối để đảm bảo lô hàng đủ điều kiện đóng gói, xuất Xưởng.

VIII. Các biện pháp phân biệt thật, giả: Tem chống hàng giả.

IX. Nội dung ghi nhãn

1. Tên sản phẩm: Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

2. Thành phần: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Thông tin dinh dưỡng:

Giá trị dinh dưỡng trung bình/62 ml	
Năng lượng	13,6 kcal
Protein	0,1 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	3,3 g
Đường tổng số	3,0 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,0 mg

3. Thể tích thực: 62 ml.

4. Ngày sản xuất, hạn sử dụng

NSX & HSD: In trên bao bì.

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- **Hướng dẫn sử dụng:**

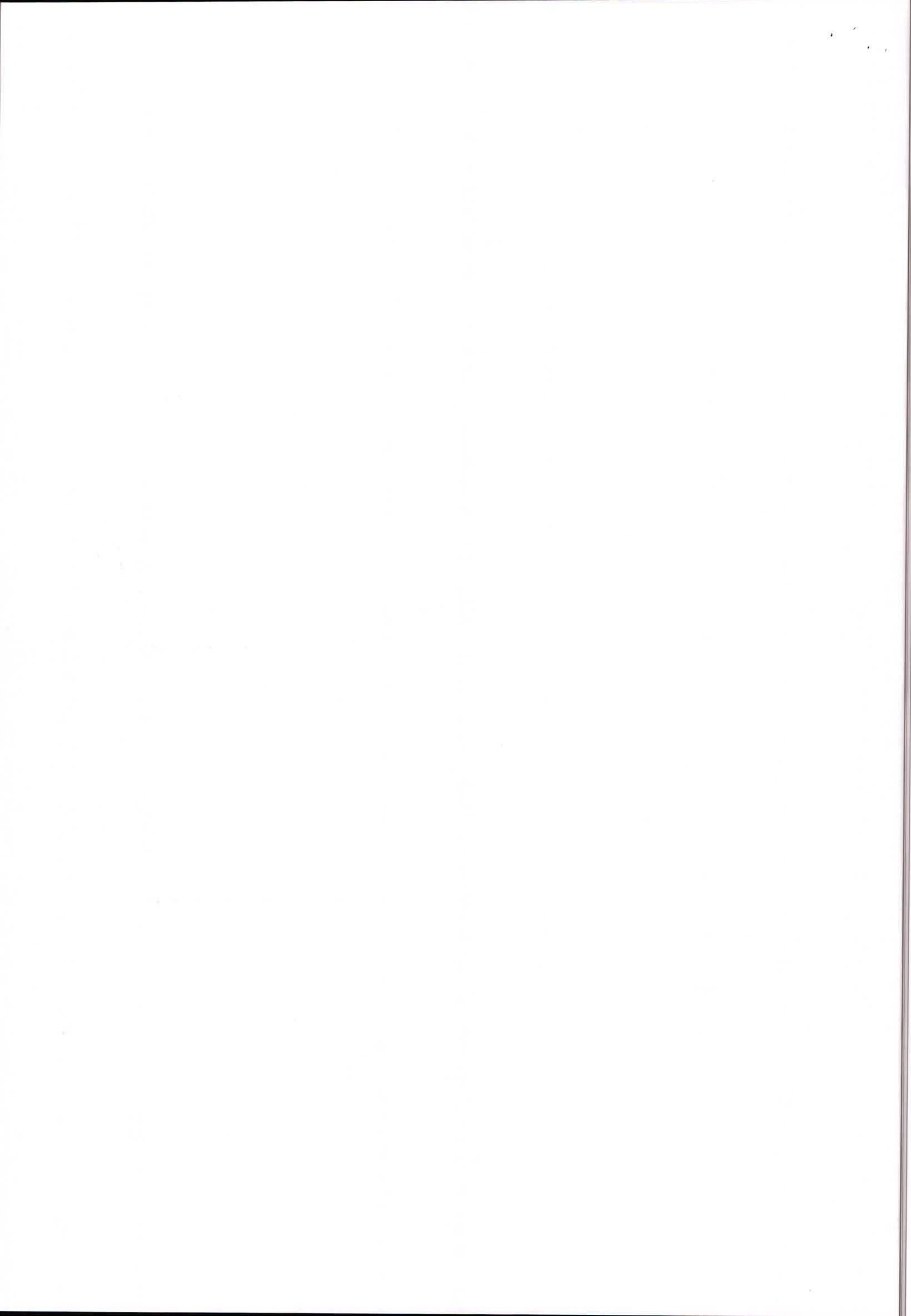
Uống trực tiếp từ lọ.

Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát.

6. Thông tin cảnh báo

- Sử dụng hết khi mở nắp. Tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.



- Hình ảnh cảnh báo:



Bao bì tái chế

Bỏ rác đúng nơi quy định

7. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

8. Xuất xứ: Việt Nam.

9. Nội dung khác

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 03 năm 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT

YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Khoa Bảo



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÃN SẢN PHẨM
NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

1. Nhãn lọ sản phẩm



NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

Thành phần sản phẩm: Nước, đường phèn, Yến sào (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Hướng dẫn sử dụng: Lắc nhẹ trước khi uống.

Thông tin cảnh báo: Sử dụng hết khi mở nắp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.

Bảo quản: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát. Sản phẩm không chất bảo quản.

Thể tích thực: 62 ml. **NSX & HSD:** In trên bao bì.
Số TCB: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026.
Xuất xứ: Việt Nam

Sanvinest®

NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/62 ml

Năng lượng	13,6 kcal	Chất béo	0,0 g
Protein	0,1 g	Natri	6,0 mg
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	3,3 g		
Đường tổng số	3,0 g		

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Tel: +84.258.3745601/3895936

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: +84.258.3818222



Handwritten signatures and marks at the bottom right corner.

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ԿՐԹԱԿՆՆԱԿԱՆ ԿԵՆՏՐՈՆ

ԵՐԵՎԱՆ - ԵՐԵՎԱՆ
ԿՐԹԱԿՆՆԱԿԱՆ ԿԵՆՏՐՈՆ

ՄԱՍԻՆԻ ԿՐԹԱԿՆՆԱԿԱՆ ԿԵՆՏՐՈՆ

Հասցե: Երևան, Կենտրոն

Մասինի կրթական կենտրոն

Հասցե: Երևան, Կենտրոն
Հեռ. համար: 010 55 55 55

Մասինի կրթական կենտրոնը
պատրաստում է կրթական
պրոցեսի համակարգը
և կրթական մեթոդները
համապատասխան
հայկական կրթության
համակարգին



ՄԱՍԻՆԻ



ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ

Հասցե:

Հեռ. համար:

Մասինի կրթական կենտրոնը
պատրաստում է կրթական
պրոցեսի համակարգը
և կրթական մեթոդները
համապատասխան
հայկական կրթության
համակարգին



Phóng to nội dung số (1)

NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

Thành phần sản phẩm: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp từ lọ. Lắc nhẹ trước khi uống.

Thông tin cảnh báo: Sử dụng hết khi mở nắp. Tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.

Bảo quản: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát.
Sản phẩm không chất bảo quản.

Ingredients: Water, rock sugar, Salanganes Nest 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, stabilizers (406, 415, 401, 466), nature-identical flavorings, thickener (327), natural sweetener (960a).

Usage: Drink directly from the jar. Shake lightly before drinking.

Caution: Use up once opened. Avoid direct sunlight. Only use products with intact caps and the safety button in the center depressed.

Storage conditions: At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place.

This product contains no preservatives.

Thể tích thực: 62 ml.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Số TCB: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026.

Xuất xứ: Việt Nam

Phóng to nội dung số (2)

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/62 ml

Năng lượng	13,6 kcal	Chất béo	0,0 g
Protein	0,1 g	Natri	6,0 mg
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	3,3 g		
Đường tổng số	3,0 g		

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Tel: +84.258.3745601/3895936

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Hotline: +84.258.3818222



Handwritten signatures and marks at the bottom right of the page.

Phóng to nội dung số (1a)

NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

Thành phần sản phẩm: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp từ lọ. Lắc nhẹ trước khi uống.

Thông tin cảnh báo: Sử dụng hết khi mở nắp. Tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.

Bảo quản: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát. Sản phẩm không chất bảo quản.

Ingredients: Water, rock sugar, Salanganes Nest 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, stabilizers (406, 415, 401, 466), nature-identical flavorings, thickener (327), natural sweetener (960a).

Usage: Drink directly from the jar. Shake lightly before drinking.

Caution: Use up once opened. Avoid direct sunlight. Only use products with intact caps and the safety button in the center depressed.

Storage conditions: At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place.

This product contains no preservatives.

Thể tích thực: 62 ml.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Số TCB: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026.

Xuất xứ: Việt Nam

Phóng to nội dung số (2a)

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/62 ml

Năng lượng	13,6 kcal	Chất béo	0,0 g
Protein	0,1 g	Natri	6,0 mg
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	3,3 g		
Đường tổng số	3,0 g		

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Tel: +84.258.3745601/3895936

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Hotline: +84.258.3818222



San *Sanvinest* *Star*

Phóng to nội dung số (3)

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác. **Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest** được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sanvinest Khanh Hoa Salangane's Nest Drink is produced from Salangane's Nest sources directly exploited by the Company.

Sanvinest Khanh Hoa Salangane's Nest Drink is processed using traditional methods combined with modern scientific technology on an advanced European technical equipment production line.

Sanvinest Khanh Hoa Salangane's Nest Drink ensures management in accordance with the international quality systems ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA and BRCGS.

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Tel: +84.258.3745601/3895936

NSX & HSD: in trên bao bì.

Số TCB: 211-Sanvinest/CPNGKYSKH/2026.

Xuất xứ: Việt Nam

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: +84.258.3818222



Phóng to nội dung số (4)

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/62 ml

Năng lượng	13,6 kcal
Protein	0,1 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	3,3 g
Đường tổng số	3,0 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,0 mg

Thành phần sản phẩm: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, chất ổn định (406, 415, 401, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp từ lọ. Lắc nhẹ trước khi uống.

Thông tin cảnh báo: Sử dụng hết khi mở nắp. Tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng sản phẩm có nắp còn nguyên vẹn và nút an toàn ở giữa lõm xuống.

Bảo quản: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Ingredients: Water, rock sugar, Salangane's Nest 135 mg/62 ml, Inulin, Taurine, L-Lysine, stabilizers (406, 415, 401, 466), nature-identical flavorings, thickener (327), natural sweetener (960a).

Usage: Drink directly from the jar. Shake lightly before drinking.

Caution: Use up once opened. Avoid direct sunlight. Only use products with intact caps and the safety button in the center depressed.

Storage conditions: At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place.

This product contains no preservatives.



Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2026.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**



**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Khoa Bảo



Mã số mẫu/ Sample code BN32601.13092836 MM32601.130928361	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	Ngày/ Date: 24/01/2026
---	---	------------------------

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ *Name of sample* : **NƯỚC YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
KHM: 211
SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YÊN SÀO KHÁNH HÒA.
QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM.**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 13/01/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 22/01/2026

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cảm quan		Trạng thái: Dịch sánh, có các mảnh sợi lơ lửng trong dịch. Màu sắc: Màu trắng ngà. Mùi: Mùi đặc trưng của sản phẩm. Vị: Vị ngọt thanh.	CASE.NS.0204:2022

(*) Phương pháp được VILAS công nhận. *Method is accredited by VILAS.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Lê Thành Thọ

Phú Minh Tân



Đào Thị Thanh Trang

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
1300 EAST 58TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637



105. The Library



Mã số mẫu/ Sample code BN32601.13092836 MM32601.130928361	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	Ngày/ Date: 24/01/2026
---	---	------------------------

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
 Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
 Tên mẫu/ *Name of sample* : NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
 KHM: 211
 SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.
 QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM.
 Số lượng/ *Quantity* : 1
 Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.
 Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 13/01/2026
 Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 22/01/2026

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,05	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*
 MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

[Handwritten signature]

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số chứng 00.11.2.4...Quyển số 01/202...-SCT/BS
 Ngày.....tháng.....năm.....
CÔNG CHỨNG VIÊN



[Handwritten signature]

Phú Minh Tấn

Lê Thành Thọ



1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
540 EAST 58TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637



THE UNIVERSITY OF CHICAGO



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32601.13092836 MM32601.130928361	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	Ngày/ Date: 24/01/2026
---	---	------------------------

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
 Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
 Tên mẫu/ Name of sample : NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
 KHM: 211
 SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.
 QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM.
 Số lượng/ Quantity : 1
 Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.
 Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2026
 Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 22/01/2026

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Sodium benzoate	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 2 (Qui từ acid Benzoic)	CASE.SK.0019 (2022) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.
 MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng 001125...Quyển số 01/202...SCT/BS

Ngày.....02-03-2026.....
.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIỆN



Phú Minh Tân



Lê Thành Thọ

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is recorded as required.
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

ĐƠN ĐỀ NGHỊ BAN HÀNH BẢNG GIÁ
Số: 03/2018
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Phụ lục 03/2018

CASE-SMQ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH P 1/1 - MM32601.130928361
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code
BN32601.13092836
MM32601.130928361

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày/ Date: 24/01/2026

Tên khách hàng/ Customer

: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address

: QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample

: NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

KHM: 211

SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.

QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM.

Số lượng/ Quantity

: 1

Mô tả mẫu/ Sample description

: Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving

: 13/01/2026

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue

: 22/01/2026

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Calcium lactate	mg/kg	132 (Kết quả thử nghiệm Lactate quy đổi ra hàm lượng Calcium Lactate)	CASE.MT.0065 (2015) (Ref. IC application work AW IC CH6-1191-022014 & Metrohm Monograph Practical IC 2nd Edition)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 001126 Quyển số 01/2026 -SCT/BS

Ngày: 02-03-2026

CÔNG CHỨNG VIÊN

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Lê Thành Thọ

Phú Minh Tân



- 1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
- 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information will be as customer's request.
- 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

ՀԱՅԿԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԿԱԼ ԲԱՆԿԻ ՎՃԱՐՄԱՆ
ԿՐԵՏԻՆԻ ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԿԱԼ ԲԱՆԿԻ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԿԱԼ ԲԱՆԿԻ



ՀԱՅԿԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԿԱԼ ԲԱՆԿԻ



Mã số mẫu/ Sample code BN32601.13092836 MM32601.130928362	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	Ngày/ Date: 24/01/2026
---	---	------------------------

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
 KHM: 211
 SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.
 QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM.

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh. (Chuẩn bị mẫu: Chuyển mẫu vào bao lọc vô trùng và tiến hành đồng nhất mẫu. Sau đó dùng dung dịch lỏng thu được để tiến hành phân tích)

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 13/01/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 22/01/2026

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ <i>Parameters</i>	Đơn vị tính/ <i>Unit</i>	Kết quả/ <i>Result</i>	Phương pháp/ <i>Test method</i>
1	Clostridium perfringens	CFU/mL	< 01	ISO 15213-2:2023 (*)
2	Coliforms	CFU/mL	< 01	ISO 4832:2006 (*)
3	Escherichia coli	CFU/mL	< 01	ISO 16649-2:2001 (*)
4	Pseudomonas aeruginosa	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0039 (2019) (Tham khảo ISO 16266:2006) (*)
5	Staphylococcus aureus	CFU/mL	< 01	ISO 6888-1:2021/Amd 1:2023 (*)
6	Streptococci faecal	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0003 (2019) (Tham khảo ISO 7899-2:2000) (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
7	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/mL	< 01	ISO 21527-1:2008 (*)
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/mL	< 01	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....001123.....Quyển số 01/202...SCT/BS

Ngày.....02-03-2026.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN



Lê Thành Thọ

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đào Thị Thanh Trang

- 1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam 0 C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam 0 1196 3/2 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

Q326B009239
(TPTN26001664.01.7)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/02/2026
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
KHM: 211
SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.
QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong hũ thủy tinh.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 23/01/2026
5. Thời gian thử nghiệm : 27/01/2026 - 09/02/2026
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Phạm vi đo (\geq)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng axit sialic, mg/100 mL	QUATEST3 1189:2023	-	13,9

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 001127, Quyền số 01/202 - SCT

Ngày 02 - 03 - 2026 tháng năm

CÔNG CHỨNG VIÊN

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thành Công

Ngô Quốc Việt



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến phòng thử nghiệm của khách hàng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

CHÍNH SÁCH VÀ QUẢN LÝ
KINH TẾ VÀ XÃ HỘI
Số 10-2020
HƯỚNG DẪN



1980 năm Kỷ Dậu

Q326B009239
(TPTN26001664.01.1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

09/02/2026
Trang 01/03

- Tên mẫu : NƯỚC YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
KHM: 211
SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO KHÁNH HÒA.
QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong hũ thủy tinh.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 23/01/2026
- Thời gian thử nghiệm : 27/01/2026 - 09/02/2026
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/03

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 001129. Quyển số 01/2026. SĐT/BS

Ngày: 02 tháng 03 năm 2026

CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Thành Công

Ngô Quốc Việt



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là mẫu chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY

1000 S. EAST ASIAN BLDG.
CHICAGO, ILL. 60607



UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG SỐNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER



Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - Email: info@quatest3.com - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 LZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam 0 C5 lot, D1 road, Cat Lai LZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam 196 3 Street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

Q326B009239
(TPTN26001664.01.1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/02/2026
Trang 02/03

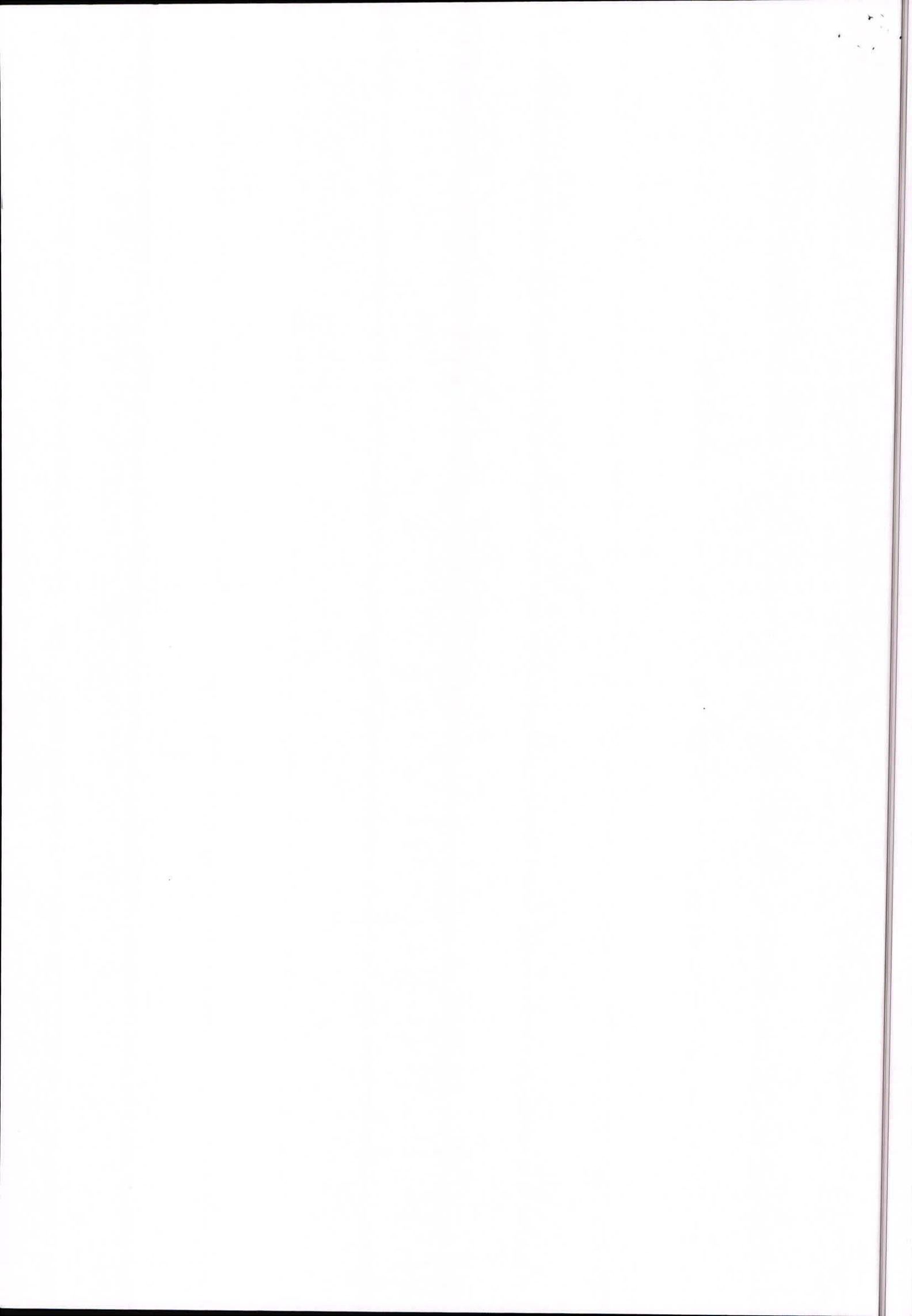
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo (\geq)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Năng lượng(*) • kcal/100 mL	QTTN/KT3 024:2018		-	21
7.2. Hàm lượng protein, g/100 mL	QUATEST3 1057:2023 Phương pháp Kjeldahl		-	0,32
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 mL	AOAC 2020.07		-	5,02
7.4. Hàm lượng đường tổng số ⁽¹⁾ , g/100 mL	QUATEST3 1124:2023	-		4,74
7.5. Hàm lượng chất béo, g/100 mL	QUATEST3 1056:2023 (Có thủy phân)		0,1	Không phát hiện
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 mL	QUATEST3 1111:2023 (Ref: AOAC 969.23)	-		4,98

Ghi chú: Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ x 6,25

(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose).

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm: đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.





Số: 10205/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

- Tên mẫu: Nước Yến sào Khánh Hòa Sanvinest (KHM: 211)
Nơi sản xuất: Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa.
Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Ngày lấy mẫu: 15/01/2026.
- Mã số mẫu: 01261844/DV.1
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Địa chỉ: Quốc Lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu: 28/01/2026
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian kiểm nghiệm: 28/01/2026 - 26/02/2026
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong hũ thủy tinh, 62 mL/hũ. Số lượng: 2.
NSX: Không có - HSD: Không có
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Kết quả kiểm nghiệm: Chỉ tiêu Hóa lý

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	So với Thông tư 24/2019/TT-BYT (Mã nhóm thực phẩm: 14.1.4)
9.1*	Hàm lượng Steviol Glycoside (Rebaudioside A)	NIFC.02.M.91 (HPLC)	mg/kg	27,1	Đạt

10. Ghi chú:

- (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025; (*) - Phép thử được chỉ định bởi cơ quan quản lý/Method is designated by the regulatory authority.
- (-) Không áp dụng/Not applicable.
- KPH - Không phát hiện/ ND - Not detected; LOD - Giới hạn phát hiện của phương pháp thử/ The detection limit of the method; LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử/ Limit of quantification of the method; eLOD₅₀ là giới hạn phát hiện LOD₅₀ ước tính với xác suất phát hiện là 50%/ estimated limit of detection at 50%.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of National Institute for Food Control.
- Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia chỉ chịu trách nhiệm về kết quả kiểm nghiệm của mẫu thử. Các thông tin về tính xác thực và độ tin cậy của mẫu do khách hàng cung cấp và chịu hoàn toàn trách nhiệm/ National Institute for Food Control is only responsible for the testing results of the sample. Sample information has been provided by the customer, who is also responsible for the authenticity and validity of the sample.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐUNG VỚI BẢN CHÍNH

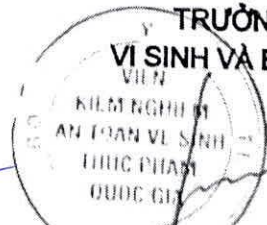
Số chứng thực: 001292 Quyển số 01/2026 - SCT/BS

Ngày: 06-03-2026 năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2026

TU. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA
VI SINH VÀ BIẾN ĐỔI GEN



TS. Nguyễn Thành Trung



1900

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

LIBRARY

1900



1900